

Câu	Ý	Đáp án	Điểm
I (2,0 điểm)	1	Nêu đặc điểm của sông ngòi Việt Nam.	1,00
		- Mạng lưới dày đặc. - Nhiều nước. - Giàu phù sa. - Chế độ nước theo mùa.	0,25 0,25 0,25 0,25
	2	Trình bày đặc điểm nguồn lao động của nước ta.	1,00
		- Đông đảo, mỗi năm lại tăng thêm hơn 1 triệu lao động. - Cần cù, thông minh, sáng tạo, có kinh nghiệm sản xuất... - Chất lượng lao động ngày càng được nâng cao. - Lực lượng lao động có trình độ cao còn ít...	0,25 0,25 0,25 0,25
II (2,0 điểm)	1	Xác định các tỉnh của nước ta có đường biên giới trên đất liền chung với Trung Quốc (dựa vào trang 4 - 5 của Atlas Địa lí Việt Nam).	1,00
		Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh.	1,00
	2	Kể tên các trung tâm công nghiệp ở vùng kinh tế trọng điểm miền Trung (dựa vào trang 30 của Atlas Địa lí Việt Nam). Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quy Nhơn.	1,00 1,00
III (3,0 điểm)	1	Vẽ biểu đồ kết hợp (giữa cột chồng và đường) thể hiện diện tích và giá trị sản xuất của ngành trồng cây công nghiệp ở nước ta trong giai đoạn 2005 - 2012.	2,00
		<p><i>Yêu cầu:</i> Chính xác về số liệu và khoảng cách năm; có tên và chú giải.</p> <p> Diện tích cây công nghiệp hằng năm Diện tích cây công nghiệp lâu năm Giá trị sản xuất của ngành trồng cây công nghiệp </p> <p style="text-align: center;">DIỆN TÍCH VÀ GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CỦA NGÀNH TRỒNG</p>	2,00

CÂY CÔNG NGHIỆP Ở NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2005 - 2012			
	2	Nhận xét tình hình phát triển của ngành trồng cây công nghiệp từ biểu đồ đã vẽ và giải thích.	1,00
		a) Nhận xét:	0,50
		- Diện tích tăng, trong đó diện tích cây công nghiệp lâu năm tăng nhanh, còn diện tích cây công nghiệp hằng năm lại giảm. - Giá trị sản xuất tăng nhanh và liên tục.	0,25 0,25
		b) Giải thích:	0,50
		- Chủ yếu do tăng diện tích cây công nghiệp lâu năm. Loại cây này tăng nhanh về diện tích là nhờ có thị trường (quốc tế, trong nước), đem lại hiệu quả cao về kinh tế và những thuận lợi khác về tự nhiên, kinh tế - xã hội. Diện tích cây công nghiệp hằng năm giảm, nguyên nhân chính là do hạn chế về thị trường. - Nguyên nhân trực tiếp là do cây công nghiệp lâu năm tăng nhanh về diện tích, từ đó tăng nhanh về sản lượng và giá trị sản xuất.	0,25 0,25
IV (3,0 điểm)	1	Phân tích các thế mạnh về tự nhiên để phát triển công nghiệp khai thác than và dầu khí ở nước ta. Tại sao các nhà máy thủy điện có công suất hàng đầu của Việt Nam lại tập trung ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?	1,50
		a) Phân tích các thế mạnh về tự nhiên để phát triển công nghiệp khai thác than và dầu khí ở nước ta.	1,00
		- Thế mạnh phát triển công nghiệp khai thác than: + Than antraxit tập trung ở Quảng Ninh, trữ lượng lớn, nhiệt lượng cao; ở một số nơi khác (Thái Nguyên, Quảng Nam...).	0,25
		+ Than nâu ở Đồng bằng sông Hồng, than bùn ở Đồng bằng sông Cửu Long.	0,25
		- Thế mạnh phát triển công nghiệp khai thác dầu khí: + Dầu khí tập trung ở thềm lục địa, trữ lượng lớn.	0,25
		+ Hai bể trầm tích có triển vọng nhất về trữ lượng và khả năng khai thác: Cửu Long, Nam Côn Sơn.	0,25
		b) Tại sao các nhà máy thủy điện có công suất hàng đầu của Việt Nam lại tập trung ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?	0,50
	- Các sông trong vùng có trữ năng thủy điện rất lớn. - Hệ thống sông Hồng (11 triệu kW) chiếm hơn 1/3 trữ năng thủy điện của cả nước, riêng sông Đà gần 6 triệu kW.	0,25 0,25	
	2	Chứng minh rằng nước ta có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển các ngành kinh tế biển. Giải thích tại sao việc khai thác tài nguyên biển - đảo có ý nghĩa chiến lược trong công cuộc phát triển kinh tế và bảo vệ đất nước.	1,50
	a) Chứng minh rằng nước ta có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển các ngành kinh tế biển.	1,00	
	- Nguồn lợi sinh vật: Phong phú, giàu thành phần loài, nhiều loài có giá trị kinh tế cao, một số loài quý hiếm...	0,25	
	- Tài nguyên khoáng, dầu mỏ và khí tự nhiên: Nguồn muối vô tận; sa khoáng ôxit titan có giá trị xuất khẩu, cát trắng làm thủy tinh; các mỏ dầu, khí ở thềm lục địa.	0,25	
	- Điều kiện phát triển giao thông vận tải biển: Nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế; có nhiều vịnh biển kín, cửa sông thuận lợi cho việc xây dựng cảng.	0,25	
	- Điều kiện phát triển du lịch biển - đảo: Nhiều bãi tắm rộng,	0,25	

	phong cảnh đẹp, khí hậu tốt...	
	<i>b) Giải thích tại sao việc khai thác tài nguyên biển - đảo có ý nghĩa chiến lược trong công cuộc phát triển kinh tế và bảo vệ đất nước.</i>	0,50
	- Phát triển các ngành kinh tế biển trên cơ sở khai thác tài nguyên thiên nhiên ở vùng biển, đảo và quần đảo của nước ta tạo điều kiện đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	0,25
	- Việc khai thác tài nguyên biển - đảo (đánh bắt hải sản, khai thác dầu khí...) có ý nghĩa khẳng định chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của nước ta; góp phần đảm bảo an ninh cho Tổ quốc.	0,25
Câu I + II + III + IV = 10,0 điểm		

-----HẾT-----